

TOÀ ÁNNHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN KRÔNG NÔ
TỈNH ĐẮK NÔNG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2025/HS-ST

Ngày 18-02-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Nhi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Châu; ông Lê Khải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Mỹ Linh là Thư ký TAND huyện Krông Nô.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thùy Dung, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2025/TLST-HS, ngày 03 tháng 01 năm 2025 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Chương Văn X, sinh năm 1988; Nơi sinh: tỉnh Cao Bằng; Căn cước công dân 067088000255, cấp ngày 25/4/2021, nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Q, xã Đắc S, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm Nông; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chương Công V (đã chết) và bà Nông Thị D, sinh năm 1953; có vợ Lương Thị T, sinh năm 1987 và 05 người con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không; đang tại ngoại - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Chương Văn X: Ông Phạm Quang L – có đơn xin xét xử vắng mặt và ông Hoàng Ngọc T – có mặt là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm TGPL nhà nước tỉnh Đắk Nông, địa chỉ: Số 01 Chu Văn A, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông.

- Bị hại: Ông Lê Văn H, sinh năm 1984, địa chỉ: Thôn N, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 20 phút ngày 13/6/2024, Chương Văn X đi làm về đang đứng ở sân thì thấy anh Lê Văn H điều khiển xe mô tô đi qua nhà X. Thấy anh H nhìn mình, X nói “Mày nhìn cái đầu cặc gì”, anh H dừng xe và nói lại “Tao đi

ngoài đường, tao có làm gì mày đâu mà mày chửi”, X nói lại “Sao mày lờm tao”, anh H đi dọc lên theo đường bê tông về chỗ X đang đứng thì X cũng đi về phía anh H, khi anh H và X đứng đối diện với nhau cách nhau khoảng 01m, anh H nói lại “Tao có nhìn gì mày đâu, đi trên đường là phải nhìn chứ, mày thích làm gì thì mày làm đi”, nghe anh H nói vậy Chương Văn X liền cúi xuống dùng tay phải nhặt 01 cục đá ở trước cổng nhà X gần đường bê tông rồi đập 01 cái vào vùng đầu anh H, thấy anh H chảy máu X vứt cục đá ở trước cổng nhà gần đường bê tông rồi đi vào nhà. Anh H chảy máu gọi X ra ngoài nói chuyện nhưng X không ra, sau đó anh Đỗ Mạnh T đi ngang qua thấy anh H chảy máu nên chở anh H đến nhà ông Lê Văn B, ông B chở anh H đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện K. Ngày 14/6/2024, anh H có yêu cầu khởi tố vụ án.

***Về vật chứng vụ án:** Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô thu giữ: Một hòn đá hình bầu dục, kích thước 5 cm x 5 cm, loại đá tổ ong, màu đen xám.

***Tại Bản kết luận pháp y thương tích số 212/KLTTCT-TTPY ngày 29/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận đối với ông Lê Văn H:**

- * Các kết quả chính:
 - Kết quả giám định:
 - + 01 sẹo phần mềm vùng thái dương đỉnh trái kích thước nhỏ, tỷ lệ 01%.
 - + Vết xây sát da vùng thái dương đỉnh trái trong Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế không quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

- Kết quả cận lâm sàng: Không; Kết quả khác: Không

* Kết luận: Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Văn H tại thời điểm giám định là: 01% (*một phần trăm*); Kết luận khác: Tổn thương phần mềm vùng thái dương đỉnh trái của Lê Văn H do vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên.

***Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 259/KLGD ngày 02/12/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên đối với Chương Văn X, kết luận:**

- Kết luận về y học: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 13/6/2024 và hiện tại (*tại thời điểm giám định*) Chương Văn X bị bệnh: Rối loạn hoang tưởng thực tổn, giai đoạn bệnh thuyên giảm.

- Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 13/6/2024 và hiện tại (*tại thời điểm giám định*) Chương Văn X hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

- + Ý kiến khác: Không.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Người bị hại Lê Văn H yêu cầu bồi thường số tiền 129.031.000 đồng (*Một trăm hai mươi chín triệu không trăm ba mươi một nghìn đồng*). Bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)

đã được tạm gửi theo biên lai số 0000531 ngày 12/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô tại giai đoạn xét xử.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKS - KrN, ngày 03/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố bị cáo Chương Văn X về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Chương Văn X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô truy tố bị cáo là đúng.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố hành vi của bị cáo Chương Văn X như bản cáo trạng số 04/CT-VKS - KrN, ngày 03/01/2025. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử :

-Tuyên bố bị cáo Chương Văn X phạm tội "Cố ý gây thương tích".

-Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, q, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Chương Văn X từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 hòn đá thu giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự đề nghị buộc bị cáo bồi thường số tiền từ 16.191.091 đồng đến 22.773.091 đồng, được trừ số tiền 3.000.000 đồng đã được tạm gửi theo biên lai số 0000531 ngày 12/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô.

Tại phiên tòa bị cáo Chương Văn X đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bị hại ông Lê Văn H giữ nguyên yêu cầu bồi số thường thiệt hại sức khỏe là 129.031.000 đồng. Ngoài ra không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Chương Văn X trình bày: Đồng ý với bản cáo trạng của VKSND huyện Krông Nô truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích”. Tuy nhiên VKSND huyện Krông Nô đề nghị bị cáo X tình tiết định khung có tính chất côn đồ theo điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là chưa phù hợp với điều kiện hoàn cảnh do bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi. Mặt khác khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, mặt khác bị cáo đang là hộ nghèo và nuôi 05 con nhỏ là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và cho bị cáo hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo; về trách nhiệm dân sự đồng ý bồi thường thiệt hại sức khỏe cho người bị hại số tiền 3.000.000 đồng đã được tạm gửi theo biên lai số 0000531 ngày 12/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Người bào chữa cho bị cáo, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác nên chiều ngày 13/06/2024, tại đoạn đường bê tông thuộc thôn N, xã N, huyện K, bị cáo Chương Văn X không có mâu thuẫn với ông Lê Văn H nhưng vẫn dùng 01 hòn đá đánh vào đầu ông H gây thương tích 1% (*Một phần trăm*). Ông H có đơn yêu cầu khởi tố vụ án theo quy định. Hành vi nêu trên của bị cáo Chương Văn X đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm a, i, khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

.....

i) Có tính chất côn đồ;”

Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo dùng 01 hòn đá đánh vào đầu ông H gây thương tích 1%. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng để giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống; đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi; bị cáo tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) nộp tạm gửi theo biên lai số 0000531 ngày 12/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông

Nô là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, q, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Xét quan điểm của người bào chữa cho bị cáo đề nghị không áp dụng cho bị cáo “Có tính chất côn đồ” và đề nghị áp dụng mức hình phạt án treo đối với bị cáo là chưa phù hợp, vì lý do mặc dù bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi nhưng bị cáo vô cớ thực hiện hành vi đánh ông H gây thương tích 1% khi không có mâu thuẫn nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án bị hại ông Lê Văn H yêu cầu bị cáo Chương Văn X bồi thường tổng số tiền 129.031.000 đồng (*Một trăm hai mươi chín triệu không trăm ba mươi một nghìn đồng*), gồm: Chi phí nằm viện và tiền xe số tiền 9.031.000 đồng; chi phí chảy máu mắt sức khỏe là 50.000.000 đồng; chi phí tiền công hằng ngày 50.000.000 đồng; chi phí công chăm sóc ăn uống, thuốc men khi ở nhà 20.000.000 đồng.

Về tài liệu chứng cứ chứng minh: Ông Lê Văn H cung cấp được một số chứng từ hóa đơn, cụ thể: Tiền thuốc và viện phí tại Trung tâm y tế huyện K (bl 191), Tiền thuốc và viện phí tại Bệnh viện Đa khoa Vùng T tỉnh Đắk Lắk (bl 180). Ngoài ra không có chứng từ hóa đơn nào khác.

Tại phiên tòa bị cáo không đồng ý bồi thường thiệt hại sức khỏe cho người bị hại ông H số tiền 129.031.000 đồng mà đồng ý bồi thường số tiền 3.000.000 đồng đã được tạm gửi theo biên lai số 0000531 ngày 12/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô.

Hội đồng xét xử xét thấy, ông Lê Văn H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 129.031.000 đồng là không phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử buộc bị cáo Chương Văn X bồi thường các khoản chi phí thực tế cho ông Lê Văn H, cụ thể sau:

- Tiền thuốc và viện phí điều trị tại Trung tâm y tế huyện K là 365.300 đồng.
- Tiền thuốc và viện phí tại Bệnh viện Đa khoa Vùng T tỉnh Đắk Lắk là 2.487.791 đồng.
- Tiền xe lượt đi từ nhà (thôn N, xã N) đến Trung tâm y tế huyện K, đến Bệnh viện Đa khoa Vùng T tỉnh Đắk Lắk và ngược lại là 1.500.000 đồng.
- Tiền mất thu nhập nằm viện từ ngày 13/6/2024 đến ngày 17/6/2024 là 05 ngày là $05 \times 300.000 \text{ đồng/ngày} = 1.500.000 \text{ đồng}$.
- Tiền mất thu nhập của người chăm sóc khi nằm viện từ ngày 13/6/2024 đến ngày 17/6/2024 là 05 ngày là $05 \times 300.000 \text{ đồng/ngày} = 1.500.000 \text{ đồng}$.
- Tiền tổn thất về tinh thần: bằng 01 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định tại thời điểm xét xử là: $2.340.000 \text{ đồng/tháng} \times 01 \text{ lần} = 2.340.000 \text{ đồng}$.
- Tiền mất thu nhập sau thời gian nằm viện là 10 ngày: $10 \text{ ngày} \times 300.000 \text{ đồng/ngày} = 3.000.000 \text{ đồng}$.

Tổng cộng: $[365.300 \text{ đồng} + 2.487.791 \text{ đồng} + 1.500.000 \text{ đồng} + 1.500.000 \text{ đồng} + 1.500.000 \text{ đồng} + 2.340.000 \text{ đồng} + 3.000.000 \text{ đồng}] = \mathbf{12.693.091 \text{ đồng}}$ (làm tròn 12.693.000 đồng).

Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586; 590 của Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Chương Văn X bồi thường cho người bị hại ông Lê Văn H số tiền 12.693.000 đồng, được trừ số tiền 3.000.000 đồng đã được tạm gửi theo biên lai số 0000531 ngày 12/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô. Bị cáo Chương Văn X còn phải bồi thường cho ông Lê Văn H số tiền 9.693.000 đồng (*Chín triệu sáu trăm chín mươi ba nghìn đồng*). Đối với yêu cầu bồi thường số tiền còn lại là 116.337.909 đồng (*Một trăm mười sáu triệu ba trăm ba mươi bảy nghìn chín trăm lẻ chín đồng*). Hội đồng xét xử không có căn cứ để chấp nhận.

[6]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 hòn đá thu giữ (vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Krông Nô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô).

[7]. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm là 12.693.000 đồng $\times 5\% = 634.650$ đồng (*làm tròn 635.000 đồng*).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Chương Văn X phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, q, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Chương Văn X 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 hòn đá thu giữ (vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Krông Nô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô).

3. Về phần bồi thường: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 590 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Chương Văn X bồi thường cho ông Lê Văn H số tiền là 12.693.000 đồng (Mười hai triệu sáu trăm chín mươi ba nghìn đồng). Chấp nhận bị cáo Chương Văn X đã bồi thường số tiền 3.000.000 đồng đã được tạm gửi theo biên lai số 0000531 ngày 12/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô, được trừ số tiền 3.000.000 đồng đã được tạm gửi theo biên lai số 0000531 ngày 12/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Nô. Bị cáo Chương Văn X còn phải bồi thường cho ông Lê Văn H số tiền 9.693.000 đồng (*Chín triệu sáu trăm chín mươi ba nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho

người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 635.000 đồng (*Sáu trăm ba mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người bào chữa cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bào chữa cho bị cáo vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi bổ sung năm 2014. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi bổ sung năm 2014”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở TP tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô 02 bản;
- Công an huyện Krông Nô;
- Bộ phận HSNVCS (CA huyện);
- CC THADS huyện Krông Nô;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Nhi